

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày 30/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Cường và ông Lại Phạm Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 03/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 16/3/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Gia Gia P**; sinh năm 1987 tại huyện M, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Bản L, xã N, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ (Bị cáo viết được tên); dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Gia Hơ P (đã chết) và bà Va Thị C, sinh năm: 1925; bị cáo có vợ là Thao Thị Ch (đã ly hôn) và có 03 con; tiền án: Không.

Tiền sự: 01

Ngày 14/3/2022 bị Chủ tịch UBND xã N, huyện M áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/11/2022, chuyển tạm giam ngày 29/11/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Văn Khôi – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 01 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Gia Pó N, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Bản L, xã N, huyện M, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 23/11/2022, tổ công tác Công an huyện M, tỉnh Thanh Hóa phối hợp cùng Công an xã N, huyện M thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực xã N, huyện M. Khi đến bản L, xã N, huyện M phát hiện tại nhà Gia Gia P có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy nên vào nhà kiểm tra, khi vào nhà thấy Gia Gia P đang sử dụng ma túy trong bếp, tổ công tác phát hiện tại chỗ bị cáo đang ngồi có 01 gói giấy bạc màu trắng, có chữ viết màu đen bên trong là một gói nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng, dạng nén và 01 gói giấy màu tím, bên trong có một gói nilon màu đen chứa chất bột màu trắng dạng nén; bị cáo khai đều là ma túy của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà P tiếp tục thu giữ tại kệ giường dưới chiếu, trên đầu giường ngủ của bị cáo 01 gói giấy màu trắng, có chữ viết màu đen buộc lại bằng dây cao su màu trắng – cam, bên trong có một gói nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng nén, bị cáo khai nhận đây là ma túy của bị cáo cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Gia Gia P và thu giữ toàn bộ tang vật nêu trên.

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm:

- 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín niêm phong.

- 01 bột lửa gas màu xanh và 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy dở.

Tại bản kết luận giám định số: 4156/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- *Chất bột màu trắng của phong bì mặt trước có ghi: “Vật chứng thu giữ bắt quả tang Gia Gia Pó” niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,238g (không thấy hai ba tám gam) loại: Heroine.*

- *Các cục bột dạng nén màu trắng ngà của phong bì mặt trước có ghi “Tang vật thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Gia Gia Pó” niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,914g (Không thấy chín một bốn gam) loại: Heroine.*

Tổng khối lượng chất ma túy, loại Heroine mà Gia Gia Pó tàng trữ là 1,152g (một phẩy một năm hai gam).

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ, chỉ biết là người dân tộc Thái, lúc mua bán không có người chứng kiến nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát không có đủ căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 17/CT-VKS-ML ngày 02/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ, khoản 2, Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14,

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo tù 18 đến 22 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ; quá trình điều tra xác định bị cáo làm nghề trồng trọt, không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 bật lửa gas màu xanh và 01 mảnh giấy bạc đã cháy dở.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo thuộc trường hợp được miễn án phí nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Đồng ý với tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố đối với bị cáo; thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình là hộ nghèo; không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế, do đó đề nghị HĐXX xử bị cáo mức án thấp nhất thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo thành khẩn nhận tội, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không bổ sung gì thêm, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, cũng như Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 23/11/2022, tổ công tác Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa cùng Công an xã N, huyện M phát hiện Gia Gia P đang sử dụng ma túy trong bếp, thu giữ tại chỗ bị cáo đang ngồi và qua khám xét khẩn cấp tại nhà Pó thu giữ ma túy là Heroine có tổng khối lượng là **1,152g** (*một phẩy một năm hai gam*) bị cáo cất giữ với mục đích sử dụng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức việc cất giấu trái phép chất ma

tuý là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thoả mãn nhu cầu cá nhân nên P đã cất giấu ma túy để sử dụng, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là trên 01gam và dưới 05 gam; hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội. Bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán do những tác hại xấu đến đời sống kinh tế, xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, có 01 tiền sự: ngày 14/3/2022 bị Chủ tịch UBND xã N, huyện M áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng, bị cáo đã chấp hành xong nhưng chưa đủ thời gian được coi là chưa bị xử lý hành chính. Mặc dù đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt mà tiếp tục sa vào tệ nạn xã hội, thể hiện việc bị cáo không có khả năng tự cải tạo, lao động để trở thành công dân tốt vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Hội đồng xét xử cũng xét: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật Nhà nước để bị cáo yên tâm cải tạo, lao động trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo lao động trông rọt không có thu nhập ổn định, không có tài sản cá nhân, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Về vật chứng trong vụ án:

Đối với vật chứng là 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Vũ Văn Nhất và các dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đựng mẫu vật còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với vật chứng là 01 bật lửa gas màu xanh và 01 mảnh giấy bạc đã cháy dở là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình là hộ nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Gia Gia P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
 - Căn cứ: Điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.
 - Xử phạt: Bị cáo Gia Gia P **18 (Mười tám)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 23/11/2022.
 - Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.
 - Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Vũ Văn Nhất và các dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 01 bật lửa gas màu xanh và 01 mảnh giấy bạc đã cháy dở.
- Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát.
- Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án khoản miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Mường Lát;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát;
- UBND xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Lê Văn Minh